

Bản án số: 42/2019/HSST

Ngày 17 tháng 4 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Khiếu

Ông Dền Chá Xìa

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Hải - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Văn H**; tên gọi khác: không; sinh ngày 17/7/1987 tại xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản X, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Quang C và bà Lô Thị P; có vợ là Lương Thị N và 02 (hai) con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt giam từ ngày 09/12/2018 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn H, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lương Thị N, sinh năm 1990, trú tại bản N, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Cụt Văn M, sinh năm 1989, trú tại xã BN, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 40/CT-VKS-HS ngày 02 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An thì bị cáo Lô Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lô Văn H đã thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết như nội dung bản cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào khoảng 10 giờ, ngày 09/12/2018 Lô Văn H điều khiển xe máy biển kiểm soát 37K1-060.64 đi từ bản N, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An vào bản M, xã HL, huyện KS, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về dự dụng. Khi đến nơi thì Lô Văn H gặp một người đàn ông tên C rồi hỏi “*Có chỗ nào mua được ma túy không?*” thì người đàn ông tên C đó trả lời “*Có*”, Lô Văn H lấy 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) đưa cho C rồi nói “*Lấy cho hai viên ma túy tổng hợp, số còn lại mua hêrôin*”, C cầm tiền rồi đi mua ma túy, khoảng một tiếng sau quay lại và đưa cho Lô Văn H 06 (sáu) gói hêrôin và 02 (hai) viên ma túy tổng hợp, Lô Văn H cất dấu số ma túy vừa mua được vào túi áo đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, khi Lô Văn H đi về đến khu vực bản V, xã HL, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác của Công an huyện KS phát hiện và bắt quả tang, thu giữ trong túi áo đang mặc của Lô Văn H 04 (bốn) gói chất màu trắng (nghỉ là hêrôin) được gói trong giấy báo, 02 (hai) gói chất màu trắng (nghỉ là hêrôin) được gói trong giấy trắng có dòng kẻ và 02 (hai) viên nén màu hồng (nghỉ là ma túy tổng hợp) gói trong bao potylen màu xanh. Ngoài ra còn thu giữ của Lô Văn H 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE S màu đen biển kiểm soát 37K1-060.64 và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 10/12/2018 đối với số chất (nghỉ là ma túy) thu giữ của Lô Văn H đã xác định:

- Chất màu trắng nghỉ là hêrôin được gói bằng giấy báo thứ nhất có khối lượng 0,05g (không phẩy không năm gam), ký hiệu vật chứng số 1;
- Chất màu trắng nghỉ là hêrôin được gói bằng giấy báo thứ hai có khối lượng 0,05g (không phẩy không năm gam), ký hiệu vật chứng số 2;
- Chất màu trắng nghỉ là hêrôin được gói bằng giấy báo thứ ba có khối lượng 0,05g (không phẩy không năm gam), ký hiệu vật chứng số 3;
- Chất màu trắng nghỉ là hêrôin được gói bằng giấy báo thứ tư có khối lượng 0,05g (không phẩy không năm gam), ký hiệu vật chứng số 4;
- Chất màu trắng nghỉ là hêrôin được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ thứ nhất có khối lượng 0,05g (không phẩy không năm gam), ký hiệu vật chứng số 5;
- Chất màu trắng nghỉ là hêrôin được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ thứ hai có khối lượng 0,05g (không phẩy không năm gam), ký hiệu vật chứng số 6;
- 02 (hai) viên nén màu hồng nghỉ methamphetamine có khối lượng 0,2g (không phẩy hai gam), ký hiệu vật chứng số 7;

Hội đồng niêm phong đã tiến hành trích mẫu các chất màu trắng nghi là hêrôin (ký hiệu từ M1 đến M6) và mẫu viên nén màu hồng nghi là methamphetamine (ký hiệu M7) để gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 133/KL-PC09(MT) ngày 13/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận:

- 06 (sáu) mẫu chất màu trắng thu giữ của Lô Văn H (ký hiệu từ M1 đến M6) gửi tới giám định là ma túy (hêrôin). Số chất bột màu trắng trong 06 (sáu) gói thu giữ của Lô Văn H có tổng khối lượng là 0,3g (Không phẩy ba gam);

- Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lô Văn H (ký hiệu M7) gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Lô Văn H có tổng khối lượng là 0,2g (Không phẩy hai gam).

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lô Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lô Văn H mức án từ 14 (Mười bốn) đến 18 (Mười tám) tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, nhân thân không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Lương Thị N vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên trong quá trình điều tra chị N thừa nhận chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE S màu đen biển kiểm soát 37K1-060.64 là xe của chị, việc bị cáo sử dụng xe vào việc đi mua ma túy chị không biết. Hiện tại chị đã được nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Lô Văn H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án và đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 12 giờ 50 phút ngày 09/12/2018, tại khu vực bản V, xã HL, huyện KS, tỉnh Nghệ An, bị cáo Lô Văn H bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất dấu, tàng trữ 0,3g (Không phẩy ba gam) hêrôin và 0,2 (Không phẩy

hai gam) methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Theo hướng dẫn tại Điều 4 Chương 2 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì tổng khối lượng của hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là: 0,3gam + 0,2gam = 0,5 gam, như vậy tổng khối lượng của các chất ma túy mà bị cáo Lô Văn H đã tàng trữ tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, do đó, trong trường hợp này tổng khối lượng của hai chất ma túy êrôin và methamphetamine mà bị cáo đã tàng trữ thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Vì vậy hành vi đó của bị cáo Lô Văn H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức ma túy là chất Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến kinh tế - xã hội, sức khỏe con người và cũng là mầm mống phát sinh tệ nạn xã hội khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép chất ma túy làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương vì vậy hành vi đó phải được đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét, bị cáo là đối tượng nghiện hút, thu nhập chủ yếu từ nghề trồng trọt, không có tài sản nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[3] Trong vụ án này còn có người đàn ông tên C đã bán ma túy cho bị cáo quá trình điều tra chưa chứng minh lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý. Đối với chị Lương Thị N là chủ sở hữu chiếc xe máy mà bị cáo dùng làm phương tiện để đi mua ma túy, tuy nhiên chị Lương Thị N

không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy hêrôin và methamphetamine đã thu giữ của bị cáo, sau khi trích mẫu gửi giám định thì số còn lại là 0,15g (không phẩy mười lăm gam) hêrôin và 0,1g (không phẩy một gam) methamphetamine, đây là vật chứng nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE S màu đen biển kiểm soát 37K1-060.64, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã chứng minh được đó là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Lương Thị N (sinh năm 1990, trú tại bản N, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An), việc bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội chị N không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra đã chứng minh không liên quan đến việc phạm tội nên đã được trả lại cho bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lô Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lô Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/12/2018 (ngày bị cáo bị bắt).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện viên xanh đỏ được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Lô Văn H bên trong chứa 0,15g (Không phẩy mười lăm gam) hêrôin và 0,1g (không phẩy một gam) methamphetamine. Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ 00 phút ngày 04/3/2019 với Cơ quan Điều tra Công an huyện Kỳ Sơn.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lô Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người bị kết án, Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc